ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CỔ LỄ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 01 /KH-UBND	*Cổ Lễ, ngày 07 tháng 01 năm 2025*

KẾ HOẠCH
Thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội năm 2026

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

- Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình khóa XV về phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và giai đoạn 2026-2030;

- Căn cứ Quyết định số 1789/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

- Thực hiện Văn bản số 163/UBND-VP3 ngày 16/12/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026-2030 và năm 2026. UBND xã Cổ Lễ xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

II. Mục đích

- Tăng trưởng kinh tế bền vững, nâng cao thu nhập người dân.
- Cải thiện chất lượng giáo dục, y tế, an sinh xã hội.
- Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính, bảo vệ môi trường.
- Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã sau sáp nhập.

III. Yêu cầu

- Phối hợp thực hiện các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng để góp phần vào mục tiêu tăng trưởng GRDP 11% toàn tỉnh.

- Phấn đấu giá trị sản phẩm nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn đạt mức 150 triệu đồng/1ha đất sản xuất trở lên.

- Thực hiện tốt công tác thu ngân sách nhà nước trên địa bàn theo chỉ tiêu được giao.

IV. Mục tiêu và chỉ tiêu chủ yếu

1. Chỉ tiêu Kinh tế:

- Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn: 11,5%;
- Giá trị sản xuất NNTS (theo giá SS năm 2010) đạt 370 tỷ đồng trở lên;
- Giá trị sản xuất Công nghiệp - xây dựng đạt 3.712 tỷ đồng. Trong đó: Giá trị sản xuất Công nghiệp đạt 3.180 tỷ đồng;
- Giá trị sản xuất Thương mại - Dịch vụ: 797 tỷ đồng;
- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 143,54 tỷ đồng trở lên. Trong đó thu tiền sử dụng đất 115 tỷ đồng trở lên.

2. Chỉ tiêu Xã hội:

- Giáo dục: Phối hợp nâng tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia: 100%

- Y tế: Phấn đấu tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 95,3% và tỷ lệ người dân được lập hồ sơ sức khỏe điện tử đạt từ 45% trở lên

- Lao động: Tăng tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 87% và tỷ lệ tham gia BHXH trong độ tuổi đạt 47,43%.

- Giảm nghèo: Tỷ lệ nghèo đa chiều theo chuẩn nghèo giai đoạn 2026-2030 0,85%.

3. Chỉ tiêu Chuyển đổi số & Môi trường:

- Thúc đẩy thanh toán trực tuyến trong giải quyết TTHC và dịch vụ công đạt 95%;

- Vận động người dân trưởng thành đăng ký chữ ký số cá nhân: 35%) và thực hiện giao dịch không dùng tiền mặt (mục tiêu 85%);

- Đảm bảo tỷ lệ chất thải rắn được thu gom, xử lý đạt trên 97%.

III. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm

Với các mục tiêu nêu trên, nhiệm vụ định hướng phát triển ngành, lĩnh vực chủ yếu trong năm 2026 đề ra như sau:

1. Lĩnh vực kinh tế

1.1. Phát triển Nông nghiệp, thủy sản; Tăng giá trị sản phẩm nông, lâm nghiệp và thủy sản trên 1ha đất sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp của tỉnh. Thực hiện hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn xã.

- Hỗ trợ phát triển kinh tế hộ gia đình, trang trại, hợp tác xã, tổ hợp tác và doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Tiếp tục thực hiện tăng cường phổ biến, hướng dẫn, người dân áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, cơ giới hóa vào sản xuất (*tưới tiêu tự động, phân bón hữu cơ*); nghiên cứu phương án chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với tình trạng biến đổi khí hậu và hướng đến một số loại cây có giá trị kinh tế cao, phù hợp với điều kiện tự nhiên của xã.

- Đẩy mạnh đổi mới các hình thức sản xuất nông nghiệp, gắn sản xuất với chế biến và tiêu thụ nông sản, hàng hóa theo chuỗi giá trị. Khuyến khích phát triển nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, sản xuất hàng hóa lớn, ứng dụng công nghệ cao, thích ứng với biến đổi khí hậu. Triển khai đồng bộ Chương trình mỗi khu vực địa phương có một sản phẩm (OCOP). Tiếp tục thúc đẩy, hỗ trợ một số cơ sở sản xuất hoàn thiện chất lượng sản phẩm để đạt tiêu chuẩn OCOP.

1.2. Phát triển công nghiệp

- Chú trọng phát triển công nghiệp, các ngành có công nghệ hiện đại, ứng dụng kỹ thuật số, thân thiện với môi trường, có giá trị gia tăng cao như: Linh kiện điện tử, cơ khí chế tạo, may mặc, công nghiệp dệt may, da giầy ở các khâu tạo ra giá trị gia tăng cao dựa trên quy trình sản xuất thông minh, tự động hóa.

- Phối hợp, đẩy nhanh thủ tục giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Cụm công nghiệp Trực Tuấn để thu hút các nhà đầu tư thứ cấp vào sản xuất kinh doanh, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Bên cạnh đó tạo điều kiện phát triển các ngành nghề truyền thống, tổ chức các hoạt động học hỏi, trao đổi kinh nghiệm để nâng cao về tay nghề cũng như liên doanh hợp tác để có thị trường tiêu thụ lâu dài ổn định cho các sản phẩm công nghiệp của xã.

1.3. Quy hoạch - Giao thông - Xây dựng cơ bản

- Thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các quy hoạch ngành, lĩnh vực, sản phẩm để phù hợp với quy hoạch tỉnh Ninh Bình thời kỳ 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tăng cường huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển nền kinh tế. Tiếp tục tăng cường quản lý đầu tư từ ngân sách nhà nước, khắc phục tình trạng bố trí vốn phân tán, dàn trải, nâng cao hiệu quả đầu tư.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Quan tâm đầu tư phát triển hạ tầng nông thôn, đẩy mạnh xã hội hóa để đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng văn hóa, y tế, giáo dục, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân.

1.4. Tài chính - ngân sách

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, UBND xã, tăng cường sự giám sát của Hội đồng nhân dân đối với hoạt động thu ngân sách nhà nước và công tác phối hợp quản lý thu, khai thác các nguồn thu có hiệu quả, đồng thời đẩy mạnh công tác chống thất thu, phấn đấu thu ngân sách vượt 10% so với dự toán UBND tỉnh giao.

1.5. Thương mại và Dịch vụ

Tăng cường vận động, xúc tiến thương mại và đầu tư, tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm thông qua các hình thức: tham gia hội chợ thương mại, hội nghị đối thoại, xúc tiến đầu tư, hợp tác, liên doanh, liên kết với các địa phương trong tỉnh và ngoài tỉnh. Thu hút các nguồn lực tham gia đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng thương mại; mở rộng quy mô các loại hình thương mại truyền thống (*hệ thống chợ thương mại*).

1.6. Đất đai - Tài nguyên

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng về các quy định trong lĩnh vực tài nguyên môi trường. Chỉ đạo làm tốt công tác quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; nâng cao chất lượng điều chỉnh quy hoạch; hướng dẫn thực hiện việc ký quỹ môi trường theo quy định; thực hiện tốt công tác quản lý, kiểm tra, giám sát công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, giải phóng mặt bằng. Quản lý tốt việc chuyển mục đích sử dụng đất; chủ động giải quyết các khó khăn, vướng mắc các thủ tục về đất đai.

Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên; bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

2. Đối với các chỉ tiêu về Văn hóa - Xã hội

2.1. Về Giáo dục và đào tạo

Xây dựng kế hoạch hàng năm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị. Hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện công tác tự đánh giá theo đúng văn bản hướng dẫn; rà soát hiện trạng, đối chiếu các tiêu chuẩn theo quy định tại các Thông tư để xác định, đánh giá thực trạng chất lượng các hoạt động giáo dục, cơ sở vật chất, các vấn đề liên quan khác của nhà trường để điều chỉnh các nguồn lực và quá trình thực hiện, từ đó đề xuất các giải pháp và xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng phù hợp. Lập kế hoạch tu sửa, nâng cấp phòng học xuống cấp, xây dựng thêm phòng học kiên cố, phòng chức năng.

Trang bị đầy đủ thiết bị dạy học, đồ dùng theo danh mục chuẩn. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý trường học; thực hiện phong trào "Bình dân học vụ số". Tăng cường công tác khuyến học, khuyến tài, tạo điều kiện để học sinh, Nhân dân tiếp cận tri thức và kỹ năng số.

Chú trọng vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, của các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường, của gia đình và cộng đồng trong việc phối hợp thực hiện nhiệm vụ xây dựng và phát triển trường đạt chuẩn quốc gia.

Tổ chức kiểm định chất lượng và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia cho các cơ sở giáo dục. Ngoài ra, các cơ sở giáo dục đã đến chu kỳ công nhận lại cần rà soát các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, nếu đã đủ điều kiện thì gửi hồ sơ đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức đánh giá ngoài và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ trên địa bàn xã có 100% trường đạt chuẩn quốc gia.

2.2. Về Y tế

Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu tại Trạm y tế; duy trì chuẩn Quốc gia về y tế. Không ngừng nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân, xây dựng hệ thống y tế chất lượng, hiệu quả; đội ngũ cán bộ y tế có năng lực chuyên môn vững vàng, nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh cho người dân, bảo đảm mọi người dân được tiếp cận và cung cấp dịch vụ y tế thuận lợi, chất lượng cao.

Đẩy mạnh công tác y tế dự phòng và các chương trình y tế Quốc gia; nâng cao hiệu quả truyền thông và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, tăng cường công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em và bình đẳng giới; ổn định quy mô dân số. Phát triển mạng lưới cộng tác viên y tế, dân số ở thôn, làng nhằm nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe tại cộng đồng.

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền theo hướng thường xuyên và liên tục, đa dạng nội dung, đổi mới hình thức tuyên truyền, vận động phù hợp với từng đối tượng, địa bàn nhằm đảm bảo các đối tượng được tiếp cận đầy đủ thông tin, nâng cao nhận thức của mọi người dân về ý nghĩa và tầm quan trọng của chính sách

BHXH, BHYT; trong đó tập trung tổ chức các hội nghị đối thoại, tư vấn về chế độ chính sách BHXH, BHYT cho các nhóm đối tượng; xây dựng mạng lưới đại lý thu của Tổ chức dịch vụ thu BHXH, BHYT trên địa bàn các thôn trên địa bàn nhằm tạo điều kiện thuận lợi để người dân tham gia; đẩy mạnh tuyên truyền về lợi ích của bảo hiểm xã hội tự nguyện, giao chỉ tiêu cụ thể cho từng thôn.

Tăng cường công tác đối thoại doanh nghiệp; yêu cầu doanh nghiệp thực hiện trách nhiệm tham gia BHXH bắt buộc cho người lao động; thống kê, rà soát số lao động làm việc tại các doanh nghiệp vừa và nhỏ, hộ gia đình và lao động làm việc trong khu vực phi chính thức để tuyên truyền, vận động tham gia BHXH tự nguyện. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao phẩm chất năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ những người làm công tác truyền thông, hệ thống đại lý thu, phấn đấu cuối nhiệm kỳ tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế toàn xã đạt 95,3% trở lên.

2.3. Về Văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao

Tiếp tục phát triển sự nghiệp văn hóa, thông tin và thể dục, thể thao, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân. UBND xã tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn hóa - thông tin; đẩy mạnh tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh; thực hiện có hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"; chú trọng công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của địa phương, gắn với phát triển du lịch sinh thái. Nâng cao chất lượng hoạt động thông tin, truyền thanh cơ sở; quản lý tốt các hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa. Đầu tư, nâng cấp hệ thống truyền thanh, đa dạng hóa hình thức tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng, từng thôn, làng, đặc biệt chú trọng vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Xây dựng cơ chế khuyến khích xã hội hóa, huy động nguồn lực cho các hoạt động bảo tồn di tích, phát triển văn hóa, thể thao gắn với phong trào xây dựng nông thôn mới. Tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa trái quy định; đồng thời biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong xây dựng đời sống văn hóa mới. Phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng, duy trì và nâng cao chất lượng các giải thể thao của xã, thôn; khuyến khích thành lập các câu lạc bộ thể thao cơ sở; tạo điều kiện cho thanh thiếu niên, học sinh rèn luyện thể chất. Quan tâm phát triển thể thao thành tích cao, khuyến khích vận động viên tham gia các giải đấu cấp tỉnh. Phát triển phong trào văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng gắn với các ngày lễ, sự kiện chính trị - xã hội, lồng ghép tuyên truyền về xóa bỏ hủ tục, thay đổi nếp nghĩ, cách làm. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa - thông tin và thể thao; từng bước xây dựng, vận hành hệ thống thông tin tuyên truyền hiện đại, hiệu quả; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa, internet, trò chơi điện tử công cộng, đảm bảo tuân thủ pháp luật và thuần phong mỹ tục.

2.4. Về An sinh xã hội, lao động, việc làm

Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách đối với người có công, chính sách xã hội và các hoạt động đền ơn đáp nghĩa. Quan tâm, chăm lo các đối tượng yếu thế: người già neo đơn, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật, phụ nữ đơn thân, hộ nghèo và cận nghèo. Rà soát, quản lý chặt chẽ đối tượng chính sách; chi trả kịp thời, đúng chế độ cho người có công, hộ nghèo, cận nghèo và các nhóm yếu thế. Ưu tiên lồng ghép các chương trình, dự án hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số (về nước sinh hoạt, tín dụng ưu đãi, giáo dục, y tế, đào tạo nghề, việc làm). Huy động nguồn lực xã hội hoá để hỗ trợ hộ nghèo, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, người già neo đơn, người khuyết tật; đẩy mạnh hoạt động "Đền ơn đáp nghĩa", "Uống nước nhớ nguồn". Đẩy mạnh truyền thông, nâng cao nhận thức về bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình, bạo lực với phụ nữ và trẻ em. Phát triển mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội, dịch vụ công tác xã hội; mở rộng các mô hình câu lạc bộ người cao tuổi, phụ nữ, thanh niên, trẻ em nhằm tạo sân chơi lành mạnh, tăng cường sự gắn kết cộng đồng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức của các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội nói chung và người lao động nói riêng về ý nghĩa của việc học nghề để tạo việc làm mới, việc làm thêm nhằm tăng thu nhập và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ở nông thôn.

Phổ biến các chính sách hỗ trợ của nhà nước đối với công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS và THPT để người dân biết. Tăng cường phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội xã, nhất là trong công tác tuyển sinh học nghề; Thực hiện đa dạng hóa hình thức, phương pháp và cách thức đào tạo nghề phù hợp cho lao động nông thôn. Tổ chức đào tạo theo các mô hình như: Đào tạo nghề theo địa chỉ, đào tạo nghề để tạo việc làm tại chỗ, đào tạo nghề theo đơn đặt hàng của doanh nghiệp. Phối hợp với các Doanh nghiệp nắm bắt thông tin về nhu cầu sử dụng lao động qua đào tạo về quy mô, cơ cấu ngành nghề, trình độ để các cơ sở dạy nghề định hướng công tác đào tạo; tổ chức xây dựng tiêu chuẩn kỹ năng nghề, tham gia vào quá trình phát triển chương trình dạy nghề, quá trình đào tạo và tạo điều kiện cho người học thực tập thực tế, đồng thời tiếp nhận lao động có tay nghề vào làm việc tại Doanh nghiệp.

2.5. Về Khoa học công nghệ

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn xã; nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong việc ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng và triển khai Kế hoạch chuyển đổi số của xã, trọng tâm là chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành của chính quyền; đẩy mạnh ứng dụng công

nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, quản lý văn bản, hồ sơ công việc và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, nhất là trong nông nghiệp, thương mại, giáo dục, y tế, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất, kinh doanh; khuyến khích các mô hình ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, sản xuất thông minh, thân thiện với môi trường. Nâng cao năng lực chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng phần mềm, nền tảng số, công cụ quản lý điện tử, phục vụ công tác chuyên môn và phục vụ Nhân dân hiệu quả. Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá và sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nội dung về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; kịp thời đề xuất, kiến nghị cấp trên hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm triển khai hiệu quả, đồng bộ trên địa bàn.

2.6. Công tác cải cách hành chính.

Thực hiện nghiêm chỉ đạo của UBND tỉnh, các sở, ngành về cải cách hành chính; xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, phục vụ Nhân dân. Tập trung thực hiện đồng bộ các nội dung cải cách hành chính.

Rà soát, đơn giản hóa, cắt giảm thời gian, thành phần hồ sơ các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã; kịp thời cập nhật, công khai, niêm yết đầy đủ, minh bạch tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã và trên trang thông tin điện tử của xã. Phấn đấu duy trì tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết đúng và trước hạn ở mức cao, nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

Trung tâm Phục vụ hành chính công xã nâng cao chất lượng phục vụ, hướng dẫn, hỗ trợ tổ chức, công dân, doanh nghiệp tiếp cận và sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành; duy trì và nâng cao hiệu quả cơ chế "một cửa", "một cửa liên thông", giảm thời gian, chi phí cho tổ chức, công dân. Nâng cao chất lượng tiếp nhận và giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; phấn đấu chỉ số hài lòng của tổ chức, công dân đạt mức cao.

2.7. Tỷ lệ nghèo đa chiều năm 2026

- Tiếp tục rà soát, thực hiện các chương trình, dự án giảm nghèo, tạo điều kiện cho hộ nghèo được tiếp cận các nguồn vay vốn chính sách ưu đãi, tập trung phát triển kinh tế để thoát nghèo.

3. Đối với các chỉ tiêu về Chuyển đổi số - Môi trường

- Thực hiện chuyển đổi số toàn diện trên ba trụ cột: chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; ưu tiên triển khai trong giáo dục, y tế, nông nghiệp, thương mại dịch vụ, du lịch. Khuyến khích người dân, doanh nghiệp áp dụng công nghệ số, thương mại điện tử; tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, dữ liệu. Ứng dụng chữ ký số, hồ sơ điện tử trong xử lý công việc, giảm tối đa việc sử dụng văn bản giấy; thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử 100% giữa UBND xã với các cơ quan

cấp trên và các đơn vị trực thuộc. Xây dựng và cập nhật thường xuyên cơ sở dữ liệu dùng chung, đảm bảo thống nhất, phục vụ công tác quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công cho người dân.

- Tăng cường kiểm soát, thanh kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường. Tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân về việc phân loại rác thải tại nguồn và dần từ bỏ việc sử dụng túi nilon, cơ quan, công sở hạn chế sử dụng đồ nhựa…

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đất đai; kiên quyết ngăn chặn và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các vi phạm. Giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường. Chủ động, sẵn sàng các phương án phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn theo phương châm "4 tại chỗ" ', ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu. Thường xuyên kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư trên địa bàn và xử lý nghiêm các vi phạm. Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường trong toàn xã hội.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2026, làm tốt chức năng tham mưu, đề xuất các giải pháp phù hợp với tình hình, phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ công tác được phân công phụ trách.

2. Giao Văn phòng HĐND-UBND xã và Phòng Kinh tế là cơ quan tham mưu, tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất các biện pháp tổ chức thực hiện cac chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 của UBND xã Cổ Lễ./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh Ninh Bình (Để báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Lãnh đạo HĐND-UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- BBT Trang Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ CỔ LỄ T.NINH BÌNH

Vũ Viết Thanh